

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ PHỦ LÝ  
TỈNH HÀ NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Bản án số: 102 /2021/HS-ST.*

*Ngày 20 - 7 - 2021.*

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHỦ LÝ - TỈNH HÀ NAM**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Xuyên.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Đoàn Thị Huệ và bà Nguyễn Thị Huệ.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Đỗ Thị Nhung - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam tham gia phiên tòa:** Ông Hoàng Mạnh Toàn - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 7 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 87/2021/TLST-HS ngày 07 tháng 6 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 96/2021/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 7 năm 2021, đối với bị cáo:

**Hoàng Thị L**, sinh năm 1970 tại tỉnh Hà Nam; nơi cư trú: tổ 6, phường TT, thành phố PL, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Hoàng Văn S (đã chết) và bà: Nguyễn Thị T (đã chết); chồng: Nguyễn Minh G, sinh năm 1960; con: Có 03 con, con lớn nhất sinh năm 1992, con nhỏ nhất sinh năm 1997; tiền án, tiền sự: Không. Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/4/2021 đến ngày 16/4/2021 được áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Hiện bị cáo đang được tại ngoại tại địa phương theo lệnh “Cấm đi khỏi nơi cư trú” của Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam. Có mặt tại phiên tòa.

**\* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:**

1/ Anh Lại Xuân K, sinh năm 1990; trú tại: Tổ 6, phường TT, thành phố PL, tỉnh Hà Nam. Vắng mặt.

2/ Ông Nguyễn Văn Q, sinh năm 1948; trú tại: Tổ 6, phường TT, thành phố PL, tỉnh Hà Nam. Vắng mặt.

3/ Anh Phạm Minh T, sinh năm 1993; trú tại: Đội 5, xã HH, huyện HH, tỉnh Nam Định. Vắng mặt.

4/ Chị Nguyễn Thị Thanh T1, sinh năm 1992; trú tại: Tổ 9, phường LHP, thành phố PL, tỉnh Hà Nam. Có mặt.

5/ Chị Nguyễn Thị Quỳnh T2, sinh năm 1997; trú tại: Tổ 19, phường BS, thị xã TĐ, tỉnh Ninh Bình. Vắng mặt.

**\*Người làm chứng:** Ông Hoàng Văn L. Vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hoàng Thị L ký hợp đồng làm đại lý bán vé xổ số kiến thiết cho Công ty TNHH MTV xổ số kiến thiết Hà Nam từ ngày 29/11/2019. Lợi dụng việc bán vé xổ số, lô tô cho công ty, L đã bán trái phép số lô, số đề cho khách sau đó tập hợp chuyển cho một người đàn ông (chưa rõ nhân thân, lai lịch) để hưởng phần trăm tiền “hoa hồng”. L và người đàn ông thống nhất, sau khi bán số lô, số đề cho khách trong ngày L sẽ tập hợp vào bảng kê số dự thưởng của Công ty TNHH MTV xổ số kiến thiết Hà Nam, đến khoảng 18 giờ hàng ngày người đàn ông đến thu bảng và thanh toán tiền được thua với khách của ngày hôm trước cho L. Đối với số lô, L bán cho khách mua 01 điểm lô là 22.000đ, chuyển cho người đàn ông với giá 21.900đ, hưởng 100đ/1 điểm lô tiền chênh lệch. Đối với số đề, ba càng, lô xiên thì L hưởng 05% (khuyến mại lại 20% cho khách chơi).

\* Quy luật chơi và tỷ lệ được thua như sau:

- Đối với số đề: Người chơi đánh hai con số sau đó so sánh với hai số cuối của giải đặc biệt kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc mở thưởng ngày hôm đó, nếu trùng thì L phải trả cho người chơi số tiền gấp 70 lần số tiền người chơi đã đánh.

- Đối với số lô: Người chơi đánh hai con số sau đó so sánh với hai số cuối của tất cả các giải của kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc mở thưởng ngày hôm đó, nếu trùng thì L phải trả cho người chơi số tiền là 80.000đ/1 điểm lô.

- Đối với lô xiên hai, xiên ba: Người chơi đánh 2 hoặc 3 cặp số (các cặp số không trùng nhau) sau đó so sánh với hai số cuối của tất cả các giải của kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc mở thưởng ngày hôm đó, nếu trùng cả 2 hoặc 3 cặp số thì L phải trả cho người chơi số tiền tương ứng gấp 11 lần hoặc 45 lần số tiền người chơi đã đánh.

Khoảng 17 giờ 40 phút ngày 09/4/2021, Hoàng Thị L đang bán số lô, số đề tại nhà ở tổ 6, phường TT, thành phố PL thì Lại Xuân K đi đến nhà L mua số lô 18, 51, 04, 10 mỗi con 50 điểm, số đề 58, 70, 24, 22 mỗi con 100.000đ, lô xiên 04, 60 là 30.000đ, L đồng ý lấy bút ghi các con số lô, số đề vào tờ vé xổ số lô tô Hà Nam (gọi là cặp đề) đưa cho K, K lấy số tiền 4.750.000đ trả cho L, L cầm tiền thì bị tổ công tác Công an phường TT, thành phố PL phát hiện bắt quả tang.

\* **Vật chứng, tài sản thu giữ gồm:**

- Thu giữ của Lại Xuân K: 01 tờ cặp có ký hiệu HB16 của số 043849 ghi mở thưởng ngày 09/4, có ghi các con số 18, 51, 04, 10; 01 tờ cặp có ký hiệu HC21 của số 083560, ghi mở thưởng ngày 09/4, có ghi các con số 22, 58, 70, 24 đều có chữ ký của Lại Xuân K.

- Thu giữ của Hoàng Thị L: 01 bảng kê chữ in màu đỏ ghi ngày mở thưởng 09/4 và các con số; 01 bảng kê chữ in màu xanh ghi ngày mở thưởng 09/4 và các con số, các tờ bảng kê trên đều có chữ ký của Hoàng Thị L; Số tiền 4.900.000đ; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS Max màu đen; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280 màu đen; 01 chiếc bút bi mực màu xanh nhãn hiệu Thiên Long.

Ngày 10/4/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Phủ Lý đã thi hành Lệnh khám xét khẩn cấp chỗ ở của Hoàng Thị L tại tổ 6, phường TT, thành phố PL, tỉnh Hà Nam. Quá trình khám xét không thu giữ đồ vật, tài liệu gì liên quan.

Quá trình điều tra xác định: Ngày 09/4/2021, Hoàng Thị L bán số lô, số đề cho Lại Xuân K là 4.830.000đ; Nguyễn Văn Q là 66.000đ; Nguyễn Thị Thanh T1 là 163.000đ; Phạm Minh T là 2.200.000đ. Như vậy, tổng số tiền Hoàng Thị L bán số lô số đề trái phép là 7.259.000đ (trong đó tiền lô là 6.754.000đ, tiền đề là 455.000đ, lô xiên là 50.000đ).

Ngoài ra Hoàng Thị L tự đánh các con số lô, số đề với số tiền 1.907.000đ. Nhưng L chưa chuyển được các số lô, số đề cho người đàn ông nhận bảng nên không có căn cứ xác định L sử dụng số tiền nêu trên để đánh bạc.

Từ những nội dung trên, tại bản cáo trạng số 101/CT-VKS-PL ngày 07/6/2021, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam đã truy tố bị cáo Hoàng Thị L về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý luận tội: Giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như cáo trạng, không thay đổi, bổ sung gì thêm. Sau khi phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Hoàng Thị L phạm tội “Đánh bạc”. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 65 của Bộ luật Hình sự. Đề nghị xử phạt Hoàng Thị L từ 12 đến 18 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 đến 36 tháng.

- Về hình phạt bổ sung: Đề nghị áp dụng khoản 3 Điều 321; Điều 35 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt Hoàng Thị L từ 1.000.000đ đến 3.000.000đ sung Ngân sách Nhà nước.

- Về xử lý vật chứng của vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước số tiền 4.816.000 đồng và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280 màu đen; trả lại Hoàng Thị L số tiền 84.000 đồng; tịch thu tiêu hủy 01 chiếc bút bi mực màu xanh nhãn hiệu Thiên Long.

- Bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như bản cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án chị Nguyễn Thị Thanh T1 trình bày: Chị là con gái của bị cáo Hoàng Thị L, chiều ngày 09/4/2021 chị có mua của mẹ chị (là Hoàng Thị L) số lô, số đề với số tiền là 163.000 đồng, tuy nhiên chị chưa trả số tiền mua số lô số đề trên cho bị cáo L.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đối với người tham gia tố tụng là một số người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án và người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa nhưng trong hồ sơ vụ án đã có đầy đủ lời khai của họ được cơ quan điều tra tiến hành lấy lời khai theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Do vậy Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử theo quy định của pháp luật.

[3] Về tội danh: Đối chiếu lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, Hội đồng xét xử thấy phù hợp với nhau, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập được trong hồ sơ vụ án.

Như vậy có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 17 giờ 40 phút ngày 09/4/2021, tại nhà của Hoàng Thị L ở tổ 6, phường TT, thành phố PL, tỉnh Hà Nam, Hoàng Thị L đánh bạc trái phép dưới hình thức bán số lô, số đề cho khách với tổng số tiền đánh bạc là 7.259.000 đồng thì bị Công an phường TT, thành phố PL phát hiện, bắt quả tang.

Hành vi nêu trên của bị cáo Hoàng Thị L đã phạm tội “Đánh bạc”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự. Quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam đối với bị cáo là có căn cứ pháp luật.

[4] Về hình phạt:

- Hình phạt chính: Hành vi của Hoàng Thị L là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự công cộng trên địa bàn thành phố Phủ Lý, gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến tình hình an ninh trật tự, an toàn xã hội, là nguyên nhân phát sinh các tệ nạn xã hội. Hành vi này nếu không được ngăn chặn kịp thời sẽ kéo theo nhiều hệ lụy cho gia đình và xã hội. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo bằng mức hình phạt nghiêm mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung trong cộng đồng.

Khi lượng hình cũng cần cân nhắc đến các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo để áp dụng hình phạt cho phù hợp:

Về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đều thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của mình, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo có bố mẹ đẻ là người có công với cách mạng, được tặng thưởng huân huy chương kháng chiến. Vì vậy, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân, tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Hội đồng xét xử thấy, bị cáo có nơi cư trú, có lý lịch rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ. Vì vậy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội, mà cho bị cáo cải tạo tại địa phương theo quy định tại Điều 65 của Bộ luật Hình sự cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, có ích cho xã hội mà vẫn đáp ứng được yêu cầu phòng, chống tội phạm trong cộng đồng.

- Hình phạt bổ sung: Bị cáo đánh bạc dưới hình thức bán số lô số đề trái phép nhằm thu lợi bất chính, nên cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS Max màu đen là tài sản hợp pháp của chị Nguyễn Thị Quỳnh T2 (con gái bị cáo L) không liên quan đến vụ án, nên Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thành phố Phủ Lý đã trả lại tài sản trên cho chị T2 là phù hợp với quy định của pháp luật.

- Đối với số tiền 84.000đ (trong số tiền 4.900.000đ thu giữ của Hoàng Thị L) là tài sản hợp pháp của Hoàng Thị L, không liên quan đến vụ án, cần trả lại cho L, song tạm giữ lại để đảm bảo công tác thi hành án.

- Đối với số tiền 4.816.000đ (trong số tiền 4.900.000đ thu giữ của Hoàng Thị L) là số tiền L bán số lô, số đề mà có nên cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

- Đối với 01 bút bi mực màu xanh nhãn hiệu Thiên Long là vật chứng của vụ án, không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280 màu đen thu giữ của Hoàng Thị L, L đã sử dụng làm công cụ thực hiện hành vi phạm tội nên cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

[6] Về các tình tiết khác:

- Ngoài lần thực hiện hành vi bán số lô, số đề ngày 09/4/2021 thì Hoàng Thị L còn khai nhận từ đầu tháng 12/2020 đến trước ngày 09/4/2021 L còn bán số lô, số đề cho khách qua đường, nhưng sau khi có kết quả xử lý số kiến thiết miền Bắc thì L đều đã hủy bỏ các bảng kê lô đề. Ngoài lời khai của L thì không còn tài liệu, chứng cứ nào khác xác định L đã bán số lô, số đề và số tiền bán số lô số đề cho khách, nên không có căn cứ để xử lý theo quy định pháp luật.

- Đối với Phạm Minh T, Nguyễn Thị Thanh T1, Lại Xuân K, Nguyễn Văn Q có hành vi mua số lô, số đề trái phép của Hoàng Thị L trong ngày 09/4/2021, tuy nhiên số tiền mua lô đề của những người trên đều dưới mức tối thiểu truy cứu trách nhiệm hình sự. Bản thân T, T1, K, Q chưa bị xử phạt vi phạm hành chính về các hành vi “Đánh bạc”, “Tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc”, chưa bị kết án về các tội “Đánh bạc”, “Tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc” nên không đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” theo quy định tại Điều 321 của Bộ luật Hình sự. Do vậy, Công an thành phố Phủ Lý đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền đối với Phạm Minh T, Nguyễn Thị Thanh T1, Lại Xuân K, Nguyễn Văn Q về hành vi mua các số lô, số đề trái phép là phù hợp pháp luật.

- Đối với người đàn ông nhận bảng số lô, số đề của Hoàng Thị L và thanh toán tiền được thua với khách qua L. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Phủ Lý đã tiến hành xác minh nhưng chưa xác định được nhân thân, lai lịch nên không có căn cứ để xử lý trong vụ án này.

[7] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án thực hiện quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên:*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

[1] Căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 65; Điều 47; Điều 35 của Bộ luật Hình sự.

Căn cứ các Điều 106; 136; 331; 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Căn cứ Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc hội.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

[2] Tuyên bố: Bị cáo Hoàng Thị L phạm tội “Đánh bạc”.

Xử phạt bị cáo Hoàng Thị L 12 (mười hai) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 (hai mươi bốn) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Hoàng Thị L cho Ủy ban nhân dân phường TT, thành phố PL, tỉnh Hà Nam giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ hai lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Hình phạt bổ sung: Phạt bị cáo Hoàng Thị L 1.000.000 đồng sung Ngân sách Nhà nước.

[3] Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 bút bi mực màu xanh nhãn hiệu Thiên Long.

- Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước: số tiền 4.816.000đ (bốn triệu tám trăm mười sáu nghìn đồng); 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280 màu đen.

- Trả lại Hoàng Thị L số tiền 84.000đ (tám mươi bốn nghìn đồng) song tạm giữ lại để đảm bảo công tác thi hành án.

(Tình trạng như biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Phủ Lý và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phủ Lý ngày 10/6/2021 và Ủy nhiệm chi số 51 lập ngày 11/6/2021).

[4] Án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Hoàng Thị L phải nộp 200.000đ.

Về quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7, 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành bản án được quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

*Nơi nhận:*

- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- VKSND thành phố Phủ Lý;
- Cơ quan CSĐT Công an TP Phủ Lý;
- Cơ quan THAHS CA thành phố Phủ Lý;
- Chi cục Thi hành án dân sự TP Phủ Lý;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ đến vụ án;
- Lưu hồ sơ.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**(Đã ký)**

**Nguyễn Thị Xuyên**